



TUYÊN TRUYỀN

**NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2022/NQ – HĐND
NGÀY 7/7/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
VÀ
HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH
SỐ 1889/HDLN-HTĐT NGÀY 14/9/2022**

PHẦN 1



Nghị quyết số 16/2022/NQ –
HĐND ngày 7/7/2022 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về
một số chính sách hỗ trợ đầu
tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

NỘI DUNG

I. QUY ĐỊNH CHUNG

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

III. NGUỒN KINH PHÍ, CƠ CHẾ HỖ TRỢ

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. QUY ĐỊNH CHUNG

* Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân

Hoạt động đầu tư
trên địa bàn tỉnh
Lạng Sơn



**Các cơ quan tổ
chức, cá nhân**

Có liên quan trong
thực hiện chính sách
hỗ trợ đầu tư theo
Nghị quyết này

* Đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư



Dự án đầu tư thuộc
ngành, nghề ưu đãi
đầu tư theo quy định
của Luật Đầu tư và
các văn bản hướng
dẫn thi hành



Dự án khuyến khích xã
hội hóa trong lĩnh vực
giáo dục, dạy nghề, y tế,
văn hóa, thể thao, môi
trường đáp ứng loại
hình, tiêu chí quy mô,
tiêu chuẩn theo quy định
hiện hành



Các dự án có tổng mức
đầu tư từ 200 tỷ đồng trở
lên (không bao gồm chi
phí bồi thường, hỗ trợ và
tái định cư) hoàn thành
đi vào hoạt động theo
đúng nội dung quy định

Đối tượng không áp dụng chính sách hỗ trợ

Dự án đầu tư trong các lĩnh vực: thủy điện, khai thác khoáng sản, xây dựng nhà ở thương mại theo quy định của pháp luật về nhà ở, dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, trừ dự án sản xuất ô tô, tàu bay, du thuyền

Dự án đầu tư phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/2/2020 của Chính phủ và khoản 1 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ

Dự án đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về quản lý tài sản công.

Chợ tại các dự án khu đô thị, **chợ đầu mối** trên địa bàn tỉnh.

Nguyên tắc áp dụng

Nguyên tắc 1

Được hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư: theo **quy định hiện hành** của Nhà nước + theo quy định **tại Nghị quyết này**

Nguyên tắc 2

Được lựa chọn, áp dụng một chính sách hỗ trợ đầu tư **cao nhất** nếu được hưởng nhiều CSHT đầu tư **bằng tiền** khác nhau của tỉnh

Nguyên tắc 3

Phải **đáp ứng điều kiện** hỗ trợ đầu tư; **không vi phạm pháp luật** về đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế, môi trường,...

Nguyên tắc 4

Sau khi được hưởng các CSHT đầu tư mà **không thực hiện đúng** thì phải **bồi hoàn** các khoản hỗ trợ và chịu xử lý theo quy định

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Hỗ trợ thủ tục đầu tư

ĐIỀU *05*

1. Hỗ trợ, tư vấn miễn phí thủ tục thành lập doanh nghiệp, các thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và các thủ tục hành chính khác thuộc thẩm quyền của địa phương từ giai đoạn khảo sát, nghiên cứu lập đề xuất dự án đầu tư đến khi dự án đi vào hoạt động.
2. Cung cấp thông tin về quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Đồng hành và hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát các địa điểm nhà đầu tư quan tâm.

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất, kinh doanh

ĐIỀU

06

Đối với các dự án thuộc trường hợp nhà đầu tư và người sử dụng đất tự thỏa thuận việc sử dụng đất: thành lập tổ công tác do lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố làm tổ trưởng để phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư tuyên truyền, thỏa thuận việc sử dụng đất với các tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân tại các vị trí đề xuất dự án đã phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp

ĐIỀU

07

- 1. Điều kiện hỗ trợ:** Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư.
- 2. Nội dung hỗ trợ:** hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- 3. Mức hỗ trợ:** hỗ trợ 200 triệu đồng/ha, tổng mức hỗ trợ không quá 10 tỷ đồng/cụm công nghiệp.

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào dự án

ĐIỀU **08**

- 1. Điều kiện hỗ trợ:** Có tổng mức đầu tư từ **200 tỷ đồng trở lên** (không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư), đi vào hoạt động theo đúng quy định tại GCNĐKĐT hoặc Quyết định CTCCĐT
- 2. Nội dung hỗ trợ:** Được hỗ trợ đầu tư đường giao thông, hệ thống thoát nước đến hàng rào dự án.
- 3. Mức hỗ trợ:** hỗ trợ 50% chi phí xây lắp công trình trước thuế theo thiết kế, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng không vượt quá 10 tỷ đồng/01 dự án.

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn

ĐIỀU

09

1. Điều kiện hỗ trợ: Dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ nông thôn là các chợ dân sinh đã có trong quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt: Quy mô và hạng mục đạt chuẩn chợ nông thôn mới

2. Hỗ trợ xây dựng các hạng mục chính của chợ:

- a) Nội dung hỗ trợ:** các hạng mục chính của chợ bao gồm các hạng mục hạ tầng kỹ thuật chợ trong hàng rào
- b) Mức hỗ trợ:**
- Đầu tư xây dựng mới chợ: hỗ trợ 50% chi phí xây lắp trước thuế nhưng không vượt quá 1,7 tỷ đồng/chợ
 - Đầu tư cải tạo nâng cấp chợ: hỗ trợ 30% chi phí xây lắp trước thuế nhưng không vượt quá 01 tỷ đồng/chợ

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn

ĐIỀU **09**

3. Hỗ trợ xây dựng đường giao thông ngoài chợ:

- a) **Nội dung hỗ trợ:** hỗ trợ đầu tư xây dựng từ trục đường giao thông hiện có đến cổng chợ: được áp dụng đối với các chợ chưa có đường giao thông đầu nối với trục giao thông chính trên địa bàn. Đường giao thông vào chợ được đầu tư xây dựng theo thiết kế, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- b) **Mức hỗ trợ:** hỗ trợ 50% chi phí xây lắp trước thuế nhưng không vượt quá 01 tỷ đồng/chợ

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

ĐIỀU

10

Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường

1. Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất: hỗ trợ 30% chi phí xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình trước thuế. Tổng mức hỗ trợ tối đa không quá 05 tỷ đồng cho một dự án.

2. Chính sách về cho thuê cơ sở hạ tầng: Cơ sở thực hiện xã hội hóa được ưu tiên thuê cơ sở hạ tầng, công trình xã hội hóa để cung cấp các sản phẩm dịch vụ trong lĩnh vực xã hội hóa theo quy định pháp luật. Giá cho thuê cơ sở hạ tầng, công trình xã hội hóa và mức ưu đãi đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa được thực hiện theo quy định của pháp luật.

II. CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Hỗ trợ đào tạo lao động

ĐIỀU

11

1. Điều kiện hỗ trợ: Có dự án thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết này, sử dụng từ 50 lao động trở lên; có ký hợp đồng với người lao động từ 12 tháng trở lên, tham gia đóng bảo hiểm xã hội; lao động chưa qua đào tạo/chuyên ngành đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu sử dụng của dự án, cần đào tạo và đào tạo lại

2. Nội dung hỗ trợ: mỗi lao động được hỗ trợ đào tạo 01 lần

Mức hỗ trợ: tối đa không vượt quá 01 tỷ đồng/dự án, cụ thể:

- Đào tạo trình độ sơ cấp, dạy nghề dưới 03 tháng: hỗ trợ 01 triệu đồng/01 lao động/khoá
- Đào tạo trình độ trung cấp: hỗ trợ 1,5 triệu đồng/01 lao động/khoá
- Đào tạo trình độ cao đẳng: hỗ trợ 03 triệu đồng/01 lao động/khoá

III. NGUỒN KINH PHÍ, CƠ CHẾ HỖ TRỢ

Kinh phí:

Kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh

Cơ chế bố trí hỗ trợ đầu tư:



Đầu tư xây dựng chợ nông thôn:

- Hoàn thành và nghiệm thu: giải ngân 70% mức vốn hỗ trợ theo hạng mục đầu tư
- Sau hoàn thành, nghiệm thu và đưa vào hoạt động: giải ngân 30% mức vốn hỗ trợ còn lại



Đào tạo lao động:

Hỗ trợ một lần, giải ngân 100% kinh phí hỗ trợ sau khi hoàn thành khóa đào tạo



Đầu tư bằng tiền các nội dung còn lại:

Hỗ trợ một lần, giải ngân 100% kinh phí hỗ trợ sau khi dự án hoàn thành, nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1

Khoản 1 Điều 13

Đối với các dự án đã thực hiện đầu tư, hoàn thành, nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng và nhà đầu tư có văn bản đề nghị hỗ trợ trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo quy định.

2

Khoảng 2 Điều 13

Đối với các dự án đang triển khai, chưa được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo NQ số 66/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và NQ số 12/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018, nếu đủ điều kiện thì được hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết này

3

Khoản 1 Điều 14

Nghị quyết này thay thế NQ số 66/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 và NQ số 12/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018.

PHẦN 2



HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH
Số 1889/HDLN-HTĐT về trình
tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện một
số chính sách hỗ trợ đầu tư trên
địa bàn tỉnh Lạng Sơn

NỘI DUNG TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ HỖ TRỢ

- 1. Hỗ trợ thủ tục đầu tư**
- 2. Hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất, kinh doanh**
- 3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp**
- 4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào dự án**
- 5. Hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn**
- 6. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường**
- 7. Hỗ trợ đào tạo lao động**
- 8. Thuê cơ sở hạ tầng công trình khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường**

1. Hỗ trợ thủ tục đầu tư

Cơ quan thực hiện

- **Cơ quan chủ trì:** Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp (thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư)
- **Cơ quan phối hợp:** Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn, các sở ngành, UBND các huyện, thành phố

Các nội dung hỗ trợ:

- Hỗ trợ, tư vấn miễn phí thủ tục thành lập doanh nghiệp, các thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và các thủ tục hành chính khác thuộc thẩm quyền của địa phương từ giai đoạn khảo sát, nghiên cứu lập đề xuất dự án đầu tư đến khi dự án đi vào hoạt động.
- Cung cấp thông tin về quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn. Đồng hành và hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát các địa điểm nhà đầu tư quan tâm.



2. Hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh



Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thành phố

Trình tự thủ tục để được xét hưởng hỗ trợ đầu tư:

a) Thời điểm nộp hồ sơ: sau khi Nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát dự án tại vị trí đã phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

b) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất, kinh doanh (Mẫu số A.01);
- Trích đo địa chính khu đất đề xuất dự án theo quy định;

c) Nơi tiếp nhận hồ sơ: UBND cấp huyện, thành phố. Đầu mối tiếp nhận, xử lý là Tổ công tác hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh.

d) Trình tự thực hiện:

Tổ công tác đánh giá sơ bộ đề xuất hỗ trợ của nhà đầu tư. Trường hợp phù hợp: ban hành văn bản chấp thuận việc hỗ trợ và ngược lại cho trường hợp không phù hợp.

e) Kết quả thực hiện:

- Báo cáo thẩm tra (Mẫu số B.01)
- Văn bản đồng ý hỗ trợ hoặc văn bản từ chối (Mẫu số B.02)

3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp

Cơ quan chủ trì: Sở Công thương

Cơ quan phối hợp: Các sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố

Trình tự thủ tục để được xét hưởng hỗ trợ đầu tư:

a) Thời điểm nộp hồ sơ:

Không quá 06 tháng kể từ khi dự án/công trình được chấp nhận nghiệm thu

b) Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị hỗ trợ (Mẫu số A.02)
- Bản sao Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư
- Bản sao Quyết định phê duyệt dự án
- Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình

c) Nơi tiếp nhận hồ sơ: Sở Công thương tỉnh Lạng Sơn

d) Trình tự giải quyết: Sở Công thương thành lập Hội đồng thẩm định hỗ trợ đầu tư (Mẫu số B.03). Nội dung thẩm định gồm:

- Thẩm định thuộc đối tượng thụ hưởng
- Thẩm định nội dung, nguyên tắc, điều kiện, mức hỗ trợ
- Kiểm tra thực tế công trình xây dựng

e) Thời hạn xử lý: 35 ngày

4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào dự án

Cơ quan thực hiện

- **Cơ quan chủ trì:** Sở Xây dựng
- **Cơ quan phối hợp:** Các sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố

Trình tự thủ tục

- **Thời điểm nộp hồ sơ:** Không quá 06 tháng kể từ khi được chấp nhận nghiệm thu.
- **Thành phần hồ sơ:** VBĐN hỗ trợ (Mẫu số A.02), hồ sơ Dự án chính của Nhà đầu tư, hồ sơ Dự án hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào.
- **Nơi tiếp nhận hồ sơ:** Sở Xây dựng
- **Trình tự giải quyết:** Sở Xây dựng thành lập Hội đồng thẩm định hồ trợ đầu tư, các nội dung thẩm định gồm: Thẩm định thuộc đối tượng thụ hưởng, thẩm định nội dung, nguyên tắc, điều kiện, mức hỗ trợ theo quy định, kiểm tra thực tế công trình xây dựng.
- **Thời hạn xử lý:** 35 ngày
- **Kết quả thực hiện:** Các mẫu số B.04, B.05, B.06, B.07



5. Hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn

Cơ quan thực hiện

- **Cơ quan chủ trì:** UBND cấp huyện; **Cơ quan phối hợp:** Các sở ban ngành

Trình tự thủ tục (*Trường hợp đề nghị hỗ trợ 2 lần: giải ngân 70% và 30%*)

- **Thời điểm nộp hồ sơ:** Không quá 3 tháng kể từ khi hạng mục được nghiệm thu hoàn thành (mức 70%) và không quá 6 tháng kể từ khi dự án/công trình được chấp thuận nghiệm thu (mức 30%).

- **Hồ sơ đề nghị:**

+ **Mức 70%:** Văn bản đề nghị (mẫu A.02); bản sao Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Bản sao Quyết định phê duyệt dự án, Hồ sơ nghiệm thu.

+ **Mức 30%:** Văn bản đề nghị (mẫu A.02); Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình.

- **Tiếp nhận hồ sơ:** UBND cấp huyện

- **Trình tự giải quyết:** UBND thành lập Hội đồng thẩm định; Thẩm định thuộc đối tượng thụ hưởng, nội dung, nguyên tắc, điều kiện, mức hỗ trợ theo quy định, kiểm tra thực tế công trình xây dựng.

- **Thời hạn xử lý:** 35 ngày

5. Hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn

Cơ quan thực hiện

- **Cơ quan chủ trì:** UBND cấp huyện; **Cơ quan phối hợp:** Các sở ban ngành

Trình tự thủ tục (*Trường hợp đề nghị hỗ trợ 1 lần: giải ngân 100%*)



- **Thời điểm nộp hồ sơ:** không quá 6 tháng kể từ khi dự án/công trình được chấp thuận nghiệm thu.
- **Hồ sơ đề nghị:** Văn bản đề nghị (mẫu A.02); bản sao Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Bản sao Quyết định phê duyệt dự án, Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình.
- **Tiếp nhận hồ sơ:** UBND cấp huyện
- **Trình tự giải quyết:** UBND thành lập Hội đồng thẩm định; Thẩm định thuộc đối tượng thụ hưởng, nội dung, nguyên tắc, điều kiện, mức hỗ trợ theo quy định, kiểm tra thực tế công trình xây dựng.
- **Thời hạn xử lý:** 35 ngày

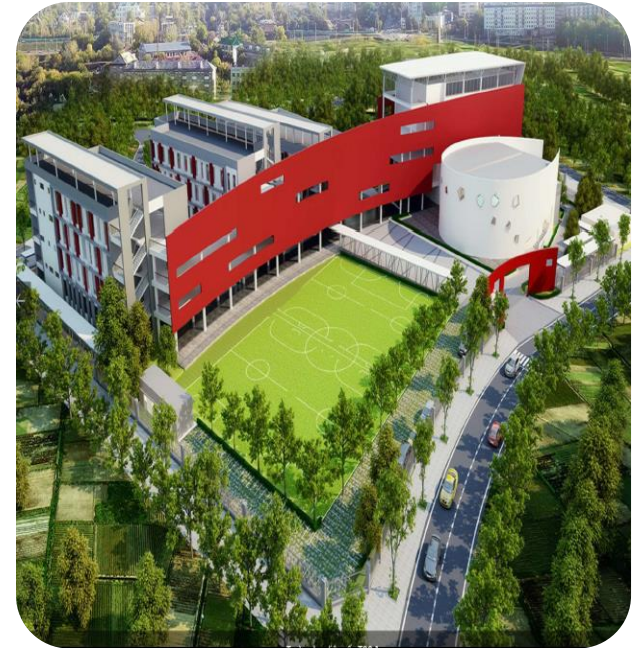
6. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường

Cơ quan thực hiện

- **Cơ quan chủ trì:** Sở quản lý chuyên ngành theo lĩnh vực dự án xã hội hóa
- **Cơ quan phối hợp:** Các sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố

Trình tự thủ tục

- **Thời điểm nộp hồ sơ:** không quá 6 tháng kể từ khi dự án/công trình được chấp thuận nghiệm thu.
- **Hồ sơ đề nghị:** Văn bản đề nghị (mẫu A.02); bản sao Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Bản sao Quyết định phê duyệt dự án, Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình.
- **Tiếp nhận hồ sơ:** Sở quản lý chuyên ngành theo lĩnh vực dự án xã hội
- **Trình tự giải quyết:** Sở thành lập Hội đồng thẩm định (Mẫu số B.03); Thẩm định thuộc đối tượng thụ hưởng, nội dung, nguyên tắc, điều kiện, mức hỗ trợ theo quy định, kiểm tra thực hiện tại công trình .
- **Thời hạn xử lý:** 35 ngày



7. Hỗ trợ đào tạo lao động

Cơ quan thực hiện

- **Cơ quan chủ trì:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
- **Cơ quan phối hợp:** Các sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố

Trình tự thủ tục:

- **Thời điểm nộp hồ sơ:** Sau khi hoàn thành khóa đào tạo lao động
- **Hồ sơ đề nghị:** Văn bản đề nghị (mẫu A.04); Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng trở lên, bảng lương tháng gần nhất, danh sách người lao động tham gia bảo hiểm (mẫu A.05), Quyết định công nhận tốt nghiệp, danh sách cấp chứng chỉ của đơn vị tổ chức có chữ ký của học viên, Hợp đồng, biên bản thanh lý hợp đồng đào tạo
- **Tiếp nhận hồ sơ:** Sở Lao động, thương binh và xã hội.
- **Trình tự giải quyết:** Sở thành lập Hội đồng thẩm định (Mẫu số B.03); Thẩm định thuộc đối tượng thụ hưởng, nội dung, nguyên tắc, điều kiện, mức hỗ trợ theo quy định, kiểm tra thực hiện tại công trình .
- **Thời hạn xử lý:** 35 ngày



8. Thuê cơ sở hạ tầng công trình khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường

Nội dung hỗ trợ:

- Việc thuê cơ sở hạ tầng (tài sản công) được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn có liên quan khác.
- Trong quá trình lựa chọn đơn vị được thuê tài sản công, cơ sở thực hiện xã hội hóa sẽ được ưu tiên thuê để cung cấp các sản phẩm dịch vụ trong lĩnh vực xã hội hóa theo quy định pháp luật về xã hội hóa

